TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HSPT
Ngày 27 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Ông Lưu Toàn Nghĩa

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:***

Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đối với bản án hình sự sơ thẩm số 85/2022/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo: **Trần Xuân A**, sinh năm 1998; giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn T và bà Vũ Thị Đ;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2016/HSST ngày 26/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt 08 tháng tù tội Trộm cắp tài sản, 07 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tổng hình phạt của 02 tội là 01 năm 03 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 04/2015/HSPT ngày 21/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình là 04 năm 03 tháng tù.

Nhân thân: Tại Bản án số 04/2015/HSPT ngày 21/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Cướp tài sản, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/5/2017. (Khi phạm tội Trần Xuân A chưa đủ 16 tuổi, nên không xác định là tái phạm). Tiền sự: Không.

Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2020, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm ngày 24/5/2017. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày

21/4/2022 đến ngày 27/4/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/4/2022, Trần Xuân A điều khiển xe máy Honda Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 17B7-452.24 từ nhà lên thành phố Thái Bình, mục đích cướp giật tài sản của người đi đường bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trên đường đi, An tháo biển kiểm soát xe cất đi, mục đích để không bị phát hiện. Khi đi đến ngã tư gần trung tâm thương mại Go, An điều khiển xe máy rẽ vào đường Trần Thái Tông, khi đi đến đường Bùi Viện, thì phát hiện phía trước cùng chiều có hai người chở nhau bằng xe máy, người điều khiển xe là chị Trần Thị T, người ngồi sau là chị Trần Thị Bích H, chị H để 01 chiếc túi xách dạng túi dứa giữa chỗ chị T và chị H ngồi. Khi đến khu vực trước cổng Công ty Damsan, thuộc địa phận phường Trần Hưng Đạo, thấy chị Tươi rẽ vào cổng công ty Damsan thì An tăng ga xe áp sát phía bên phải xe của chị Tươi dùng tay trái giật lấy chiếc túi xách rồi tăng ga xe bỏ chạy về hướng cầu Thái Bình. Khi đi đến khu vực đê, chân cầu Thái Bình An dừng xe mở túi xách vừa cướp giật được kiểm tra thấy bên trong có một chiếc điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu xám lắp sim số 0383557964, An cất điện thoại vào túi quần đang mặc rồi vứt túi xách xuống bờ đê. An tiếp tục điều khiển xe máy hướng về đường Quang Trung. Khi đi đến công Công ty Bitexco Nam Long, thuộc tổ 09, phường Trần Hưng Đạo, An phát hiện thấy chị Lê Thị Thu T đang điều khiển xe máy Honda Click màu đen, biển kiểm soát 54P7-5358 đi cùng chiều, chị T để một chiếc túi xách giả da màu nâu ở vị trí để chân của xe máy. An đi chậm lại, khi chị T đi qua thì An điều khiển xe máy tăng ga áp sát đầu xe bên trái của chị T, dùng tay phải giật lấy túi xách rồi tăng ga xe bỏ chạy. Khi về đến cánh đồng thuộc khu vực đường liên xã Vũ An, huyện Kiến Xương, An dừng xe, mở kiểm tra chiếc túi xách vừa cướp giật được, thấy bên trong túi có 01 điện thoại Iphone X màu trắng, lắp sim số 0981746927, số tiền 250.000 đồng, 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong có 02 thẻ ngân hàng, 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Thị Thu T. An lấy chiếc điện thoại Iphone X và số tiền 250.000 đồng cất vào túi quân đang mặc. Chiếc túi xách, ví, giấy tờ của chị T, An vứt xuống dưới mương nước cạnh đường rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khoảng 18 giờ ngày 19/4/2022, An mang chiếc điện thoại Vsmart đến cửa hàng

mua bán điện thoại của anh Lương Văn Huy bán được 800.000 đồng. Chiếc điện thoại Iphone X, An đã lắp sim số 0357438000 của An vào để sử dụng. Toàn bộ số tiền bán điện thoại và cướp giật được An đã tiêu sài cá nhân hết.

Bản án sơ thẩm số 85/2022/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân A phạm tội "Cướp giật tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân A 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/4/2022.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình kháng nghị bản án số: 85/2022/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo An.

Tại phiên tòa phúc thẩmbị cáo An khai nhận hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã tuyên xử và đồng ý với kháng nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo An.

Bị cáo trình bày tranh luận và nói lời sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo đã đúng người, đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình ra trong hạn luật định là hợp lệ nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình thấy:

Khoảng 20 giờ ngày 18/4/2022, bị cáo Trần Xuân A điều khiển xe máy

nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 17B7-452.24 mục đích đi cướp giật tài sản. Khi đến khu vực trước của Công ty Damsan, khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, An đã điều khiển xe máy dùng tay trái giật lấy chiếc túi xách của chị Trần Thị Bích H, trong túi xách có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vsmart, vỏ màu xám đen, lắp sim số 0383557964. Sau đó An tiếp tục điều khiển xe máy đến khu vực trước cổng Công ty Nam Long, tổ 19, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, dùng tay phải giật lấy chiếc túi xách của chị Lê Thị Thu T, trong túi có các tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại Iphone X màu trắng, lắp sim số 0981746927, 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 250.000 đông, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 02 thẻ ngân hàng. Tổng giá trị tài sản cướp giật là 6.335.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Xuân A phạm tội "Cướp giật tài sản" là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2014/HSST ngày 25/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản". Bản án hình sự phúc thẩm số 04/2015/HSPT ngày 21/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Trần Xuân A chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/5/2017 (khi phạm tội ngày 27/7/2014, bị cáo Trần Xuân A 15 tuổi, 11 tháng, 15 ngày).

Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2016/HSST ngày 26/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo Trần Xuân A 08 tháng tù tội "Trộm cắp tài sản", 07 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tổng hợp hình phạt với bản án 04/2015/HSPT ngày 21/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình là 04 năm 03 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2020, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm ngày 24/5/2017. (khi phạm tội, ngày 27/4/2016 bị cáo Trần Xuân A 17 tuổi, 8 tháng, 15 ngày, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng).

Theo quy định tại khoản 7 Điều 91 và điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự thì cả hai lần kết án nêu trên của bị cáo Trần Xuân A được coi là không có án tích. Do đó, lần phạm tội này bị cáo Trần Xuân A không phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm nhận định:*"bị cáo sinh ngày 12/8/1998, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2016/HSST, ngày 26/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình khi bị kết án thì bị cáo đã trên 18 tuổi. Theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 107 Bộ luật Hình sự, bị cáo chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm"*. Do tính, nhận định sai tuổi của bị cáo khi phạm tội năm 2016 (khi đó bị cáo mới 17 tuổi 8 tháng 15 ngày) nên Bản

án áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Xuân A là không chính xác.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, sửa bản án theo hướng không áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Về mức hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình không kháng nghị đối với mức hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Trần Xuân A 03 năm 6 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo. Do vậy, cần giữ nguyên mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tại phiên tòa là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, sửa một phần bản án sơ thẩm số: 85/2022/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, không áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Trần Xuân A. Cụ thể:

1.1.Tuyên bố bị cáo Trần Xuân A phạm tội "Cướp giật tài sản".

1.2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân A 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/4/2022.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 27/9/2022.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THADS TP. Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu:Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Duy Luân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Thẩm phán

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Duy Luân

Nguyễn Thị Phương TTrần Xuân Bằng